TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐST-HNGĐ	*Trùng Khánh, ngày 11 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 79/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Công T, sinh năm 1989; Địa chỉ: xóm S, xã C, huyện T, tỉnh C;

- Bị đơn: Chị Triệu Thị Đ, sinh năm 1993; Địa chỉ: xóm S, xã C, huyện T, tỉnh C.

Căn cứ các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Công T và chị Triệu Thị Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Hoàng Công T và chị Triệu Thị Đ nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung:*** Anh T và chị Đ không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về tài sản chung, nợ chung:*** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Anh T và chị Đ mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi năm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng anh T tự nguyện nộp toàn bộ án

phí dân sự sơ thẩm số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Xác nhận anh T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004096 ngày 13/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Anh T được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Trùng Khánh;
- THADS huyện Trùng Khánh;
- UBND xã C, huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Quốc Hùng